

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB650R (2024) · Dùng cho HONDA CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024 (2024)

Sơ đồ online:

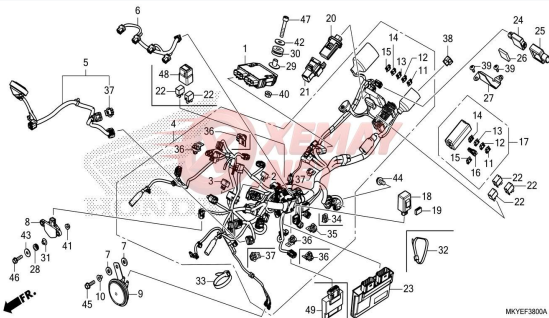
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb650rar-cb650racr-cbr650rar-cbr650racr-2024--EPCNND0V0000714> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 48 chi tiết	Có giá tham khảo: 48/48	Tổng giá trị: 41,065,036đ
--------------------------------------	--------------------------------	----------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024



Mã EPC	EPCNND0V0000714
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024
Năm SX	2024
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE CB650R (2024)
Số phụ tùng	48 chi tiết
Tổng giá trị	41,065,036đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (48 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	TIẾT CHẾ CHỈNH LƯU 31600-MKN-D51 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	31600MKN51	1	2,313,255đ
2	BỘ CHỈNH LƯU 31700-124-008 HONDA AIR BLADE, SH, SH MODE	31700124008	1	200,093đ
3	BỘ CHỈNH LƯU 31700-196-000 HONDA WINNER	31700196000	1	574,248đ
4	32100-MKY-VA0 MÃ PHỤ TÙNG HONDA	32100MKYVA0	1	11,887,242đ
5	32103-MKY-E00 MÃ PHỤ TÙNG HONDA	32103MKYE00	1	1,591,940đ
6	Dây điện phụ phun nhiên liệu 32104-MKY-D50 HONDA CB 650	32104MKYD50	1	309,085đ
7	Cao su đệm đèn sau 33714-KL3-620 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110	33714KL3620	1	10,854đ
8	Bộ cảm biến góc nghiêng 35160-KVS-751 HONDA CB 300, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	35160KVS751	1	457,121đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
9	CÒI XE 38110-KPP-T01 HONDA CB 650, SH 350	38110KPPT01	1	336,741đ
10	Bạc đệm còi xe 38117-KFE-701 HONDA CB 500	38117KFE701	1	36,008đ
11	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A31 HONDA CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	38221SNAA31	1	97,607đ
12	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38221SNAA41	1	91,101đ
13	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A51 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160	38221SNAA51	1	91,101đ
14	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A61 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 650, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	38221SNAA61	1	97,607đ
15	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A81 HONDA CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, VISION 110	38221SNAA81	1	97,607đ
16	Cầu chì cắm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38235SNAA01	1	50,780đ
17	Nắp ốp trên 38255-MKY-D51 HONDA CB 650	38255MKYD51	1	143,156đ
17	38255-MKY-EA1 MÃ PHỤ TÙNG HONDA	38255MKYEA1	1	150,370đ
18	38301-K98-J61 MÃ PHỤ TÙNG HONDA	38301K98J61	1	3,512,400đ
19	Giảm chấn role xi nhan 38306-KK4-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 250, CLICK 110, DREAM, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, WAVE 100	38306KK4000	1	30,148đ
22	Rơ le công suất 38501-MKR-D11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 1000, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, VISION 110, WINNER R	38501MKRD11	1	226,121đ
23	38770-MKY-TE3 MÃ PHỤ TÙNG HONDA	38770MKYTE3	1	11,825,133đ
24	Bộ sạc USB 38940-MKR-D11 HONDA CB 650, REBEL 1100	38940MKRD11	1	1,050,889đ
25	Ốp bộ sạc USB 38941-MKR-D10 HONDA CB 650	38941MKRD10	1	150,657đ
26	Cao su giảm chấn bộ sạc 30X30 39103-MKR-D10 HONDA CB 650	39103MKRD10	1	33,163đ
27	39671-MKY-E20 MÃ PHỤ TÙNG HONDA	39671MKYE20	1	210,843đ
28	Cao su ốp bên 64535-MFJ-D00 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	64535MFJD00	1	35,355đ
29	Bạc đệm yên xe 77326-MJS-J70 HONDA CB 650	77326MJSJ70	1	48,574đ
30	Cao su yên xe 77327-MJS-J70 HONDA CB 650	77327MJSJ70	1	30,640đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
31	Bạc đệm cảm biến góc nghiêng 90129-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90129MGZJ00	1	40,476đ
32	Đai 90620-SB2-003 HONDA LEAD 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110	90620SB2003	1	216,361đ
33	Đai kẹp dây 90651-KV6-003 HONDA CB 500, DREAM 110, MSX 125, SUPER CUB	90651KV6003	1	66,234đ
34	KÉP BỘ NỐI (XÁM SẮM) 91534-SWA-003 HONDA CB 300, VISION 110, WINNER R	91534SWA003	1	102,487đ
35	Kẹp 91535-STK-003 HONDA CB 500, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91535STK003	1	70,941đ
36	Kẹp 91535-TA0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91535TA0003	1	70,941đ
37	Kẹp cài 91565-SEL-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 1100, SH 125	91565SEL003	1	62,963đ
38	Chụp đầu giắc dây 91771-MKK-H11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91771MKKH11	1	48,574đ
39	Vít tự ren 4x12 93903-24380 HONDA AIR BLADE, DREAM, SH, WAVE	9390324380	1	14,472đ
40	Đai ốc 6mm 94050-06070 HONDA LEAD, SPACY	9405006070	1	14,472đ
41	Đai ốc 6mm 94050-06080 HONDA CUB-C70, DREAM, LEAD, SH	9405006080	1	21,708đ
42	Đệm phẳng 6mm 94103-06700 HONDA DREAM, WAVE	9410306700	1	10,854đ
43	Vòng đệm 6mm 94103-06800 HONDA MSX 125	9410306800	1	28,941đ
44	Bu lông đầu có gờ 6X14 95701-060-1408 HONDA LEAD 125 -	957010601408	1	14,472đ
45	Bu lông 6X20 95701-060-2007 HONDA REBEL 300	957010602007	1	29,040đ
46	Bu-lông đầu gờ 6x22 95701-060-2208 HONDA MSX 125	957010602208	1	29,478đ
47	Bu lông 6x32 96600-060-3200 HONDA CBR650F	966000603200	1	33,731đ
48	Giảm chấn rơ le 38200-K56-N00 HONDA WINNER 150, WINNER X, WINNER R	38200K56N00	1	41,949đ
49	38840-MKY-E82 MÃ PHỤ TÙNG HONDA	38840MKYE82	1	4,457,103đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024](#) · [Tất cả](#)

[sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb650rar-cb650racr-cbr650rar-cbr650racr-2024--EPCNND0V0000714> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024 (EPCNND0V0000714). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb650rar-cb650racr-cbr650rar-cbr650racr-2024--EPCNND0V0000714>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024 (EPCNND0V0000714)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb650rar-cb650racr-cbr650rar-cbr650racr-2024--EPCNND0V0000714>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024 (EPCNND0V0000714)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cb650rar-cb650racr-cbr650rar-cbr650racr-2024--EPCNND0V0000714>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS
CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-
CB650RACR 2024 (EPCNND0V0000714)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.